# Tài chính giáo dục toàn cầu

intl.giao-duc.tai-chinh-giao-duc.education-finance

Version 2026.10.30 · Cập nhật 2026-11-01 · Chính sách cập nhật monthly

## ĐIỂM NỔI BẬT

TỔNG CHI GIÁO DỤC TOÀN CẦU

5.8

nghìn tỷ đô la Mỹ cố định...

2022

VIỆN TRỢ TRỰC TIẾP CHO GIÁO...

12.2

tỷ đô la Mỹ

2024

KHOẢNG THIẾU HỤT TÀI CHÍNH ...

97

tỷ đô la Mỹ mỗi năm

79 quốc gia thu nhập thấp và trung bình thấ...

## DỮ LIỆU

| | |
|---|---|
| Tổng chi giáo dục toàn cầu từ chính phủ, hộ gia đình và viện trợ<br>Kỳ dữ liệu: 2022 · Địa bàn: Toàn cầu | 5.8 nghìn tỷ đô la Mỹ cố định năm 2022 |
| Tỷ trọng chi giáo dục toàn cầu do chính phủ tài trợ<br>Kỳ dữ liệu: 2022 · Địa bàn: Toàn cầu | 74.6 % tổng chi giáo dục |
| Tỷ trọng chi giáo dục toàn cầu do hộ gia đình tài trợ<br>Kỳ dữ liệu: 2022 · Địa bàn: Toàn cầu | 25.1 % tổng chi giáo dục |
| Tỷ trọng ODA trong tổng chi giáo dục toàn cầu<br>Kỳ dữ liệu: 2022 · Địa bàn: Toàn cầu | 0.29 % tổng chi giáo dục |
| Tỷ trọng ODA trong tổng chi giáo dục<br>Kỳ dữ liệu: 2022 · Địa bàn: Các quốc gia thu nhập thấp | 12.2 % tổng chi giáo dục |
| Tỷ trọng chi giáo dục do chính phủ tài trợ<br>Kỳ dữ liệu: 2022 · Địa bàn: Các quốc gia thu nhập cao | 80.4 % tổng chi giáo dục |
| Tỷ trọng chi giáo dục do chính phủ tài trợ<br>Kỳ dữ liệu: 2022 · Địa bàn: Các quốc gia thu nhập thấp | 61.9 % tổng chi giáo dục |
| Tỷ trọng chi giáo dục do hộ gia đình tài trợ<br>Kỳ dữ liệu: 2022 · Địa bàn: Các quốc gia thu nhập thấp | 25.8 % tổng chi giáo dục |
| Tỷ trọng chi giáo dục do hộ gia đình tài trợ<br>Kỳ dữ liệu: 2022 · Địa bàn: Các quốc gia thu nhập trung bình thấp | 43.9 % tổng chi giáo dục |
| Tỷ trọng chi giáo dục do hộ gia đình tài trợ<br>Kỳ dữ liệu: 2022 · Địa bàn: Các quốc gia thu nhập cao | 19.6 % tổng chi giáo dục |

| | |
|---|---|
| Tỷ trọng tổng chi giáo dục toàn cầu thuộc nhóm thu nhập thấp<br>Kỳ dữ liệu: 2022 · Địa bàn: Các quốc gia thu nhập thấp | 0.45 % tổng chi giáo dục toàn cầu |
| Tỷ trọng tổng chi giáo dục toàn cầu thuộc nhóm thu nhập cao<br>Kỳ dữ liệu: 2022 · Địa bàn: Các quốc gia thu nhập cao | 64 % tổng chi giáo dục toàn cầu |
| Tỷ trọng chi chính phủ cho giáo dục trong GDP<br>Kỳ dữ liệu: 2022 · Địa bàn: Toàn cầu | 4.3 % GDP |
| Tỷ trọng chi giáo dục do hộ gia đình chi trả tại quốc gia trung vị<br>Kỳ dữ liệu: Ước tính mới nhất; năm tham chiếu không nêu · Địa bàn: Quốc gia trung vị | 25 % tổng chi giáo dục |
| Tỷ trọng viện trợ giáo dục cơ bản giảm<br>Kỳ dữ liệu: 2023–2024 · Địa bàn: Toàn cầu | 15 % giảm |
| Tỷ trọng viện trợ cho giáo dục nói chung giảm<br>Kỳ dữ liệu: 2023–2024 · Địa bàn: Toàn cầu | 8 % giảm |
| Viện trợ trực tiếp cho giáo dục<br>Kỳ dữ liệu: 2024 · Địa bàn: Toàn cầu | 12.2 tỷ đô la Mỹ |
| Khoảng thiếu hụt tài chính giáo dục hằng năm<br>Kỳ dữ liệu: Ước tính công bố năm 2023; mục tiêu đến 2030 · Địa bàn: 79 quốc gia thu nhập thấp và trung bình thấp | 97 tỷ đô la Mỹ mỗi năm |
| Phần khoảng thiếu hụt tài chính giáo dục tại châu Phi hạ Sahara<br>Kỳ dữ liệu: Ước tính công bố năm 2023; mục tiêu đến 2030 · Địa bàn: Châu Phi hạ Sahara | 77 tỷ đô la Mỹ mỗi năm |

## NGUỒN & ĐỘ MỚI

Phiên bản: 2026.10.30
Cập nhật: 2026-11-01
Giấy phép: Không ghi nhận


World Bank; indicator source: UNESCO Institute for Statistics — Government expenditure on education, total (% of GDP) - World
https://data.worldbank.org/indicator/SE.XPD.TOTL.GD.ZS?locations=1W

Statizoid — Government expenditure on education, total in World
https://education.statizoid.com/stat/government-expenditure-on-education-total-percent-of-gdp/world/

World.Eco — Government expenditure on education, total (% of GDP) in Viet Nam
https://economic.money/countries/viet-nam/indicators/education-expenditure-percent-gdp

World Bank — Metadata Glossary: SE.XPD.TOTL.GD.ZS
https://databank.worldbank.org/metadataglossary/world-development-indicators/series/SE.XPD.TOTL.GD.ZS

UNESCO Institute for Statistics — Bulk Data Download
https://databrowser.uis.unesco.org/resources/bulk

UNESCO Global Education Monitoring Report — Monitoring education in the SDGs
https://www.unesco.org/reports/gem-report/en/2026-monitoring-sdg4

UNESCO Global Education Monitoring Report — Statistical Tables
https://www.unesco.org/gem-report/en/statistical-tables?hub=370

World Bank; dữ liệu từ UNESCO Institute for Statistics — Government expenditure on education, total (% of government expenditure)
https://data.worldbank.org/indicator/SE.XPD.TOTL.GB.ZS

UNESCO GEM Report SCOPE — Financial Aid
https://education-progress.org/en/articles/finance-aid

UNESCO Global Education Monitoring Report — What is the latest data and evidence on education finance?
https://www.unesco.org/gem-report/en/articles/what-latest-data-and-evidence-education-finance

World Bank và UNESCO — Education Finance Watch 2024
https://documents1.worldbank.org/curated/en/099102824144527868/pdf/P50097819250a00ce1812018168df2deaa3.pdf

UNESCO Global Education Monitoring Report — Counting the loss: Aid to education in 2024 and 2025
https://www.unesco.org/gem-report/en/publication/counting-loss

UNESCO Global Education Monitoring Report — Can countries afford their national SDG 4 benchmarks?
https://www.unesco.org/gem-report/en/publication/can-countries-afford-their-national-sdg-4-benchmarks